

## **BÁO CÁO THẨM TRA**

### **Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

#### **I. Nội dung của dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

##### **1. Nội dung của dự thảo nghị quyết**

Căn cứ Điều 11<sup>(1)</sup>, Điều 12<sup>(2)</sup>, điểm c Khoản 1 Điều 40<sup>(3)</sup> Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết với các nội dung chính sau đây:

<sup>1</sup> Điều 11. Huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

<sup>2</sup> Điều 12. Huy động và sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

<sup>3</sup> Điều 40. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định:

c) Cơ chế huy động các nguồn lực khác quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định này.

(1) Cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

(2) Cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

*(Chi tiết tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết ban hành quy định cơ chế huy động và sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 là phù hợp với quy định của pháp luật<sup>(4)</sup> và tình hình thực tế của địa phương hiện nay.

## **2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau:**

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã gửi lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, các đơn vị liên quan<sup>(5)</sup> và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 266/BC-STP ngày 19 tháng 8 năm 2022, cơ quan chủ trì soạn thảo cơ bản đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết<sup>(6)</sup>.

## **II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật.

## **III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

## **IV. Kiến nghị, đề xuất**

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan và ý kiến thảo luận của

<sup>(4)</sup> Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định "..... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

<sup>(5)</sup> Có 22 đơn vị tham gia góp ý, trong đó có 20 đơn vị thống nhất như dự thảo Nghị quyết; 02 đơn vị có ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì đã tiếp thu, giải trình.

<sup>(6)</sup> Công văn số 3313/STC-QLNS ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Sở Tài chính tỉnh.

các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và làm rõ một số nội dung sau:

- Đề nghị báo cáo làm rõ cơ sở đề xuất mức vốn cân đối, bố trí từ ngân sách địa phương hàng năm (*cấp tỉnh, cấp huyện*) ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội và bổ sung vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Đề nghị đại biểu thảo luận thêm về các nội dung trên.

- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, “*Căn cứ các chính sách tín dụng của Nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định quy mô, bố trí ngân sách địa phương thực hiện chính sách tín dụng, hỗ trợ tín dụng cho từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc từng chương trình mục tiêu quốc gia*”. Như vậy, cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng trên cơ sở quy mô của từng đối tượng, lĩnh vực, nội dung, hoạt động thuộc chương trình mục tiêu quốc gia làm cơ sở để cân đối, bố trí ngân sách địa phương cho phù hợp. Đề nghị UBND tỉnh báo cáo rõ nội dung này.

- Tại Khoản 2 Điều 2 dự thảo Quy định, đề nghị bổ sung thêm “đối tượng khác” để bao quát các đối tượng áp dụng.

- Biên tập gộp Chương II, Chương III dự thảo Quy định, trong đó biên tập bỏ nội dung “Đối tượng huy động vốn” tại điểm a Khoản 2 Điều 6, vì đã quy định tại Điều 2 dự thảo Quy định; biên tập gộp Điều 5, Điều 7 dự thảo Quy định về sử dụng nguồn vốn, trong đó biên tập bỏ Khoản 2 Điều 5 và bám sát quy định tại Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu và dễ thực hiện.

- Đề nghị điều chỉnh bỏ “**Điều 8. Tổ chức thực hiện**” tại Quy định kèm theo vì đã thể hiện trong dự thảo Nghị quyết; trên cơ sở nội dung dự thảo Nghị quyết và Quy định kèm theo không xác định cụ thể văn bản dẫn chiếu nào, đề nghị xem xét điều chỉnh bỏ nội dung này.

- Điều chỉnh tên gọi Nghị quyết cho phù hợp theo thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, cụ thể: “***Ban hành Quy định cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025***”.

- Biên tập Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:

**“Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân

*dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.*

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày ... tháng ... năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.*”

- Đề nghị rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo quy định về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. Đồng thời chỉ đạo việc thực hiện hướng dẫn cụ thể cho từng chương trình để đơn vị, địa phương thuận tiện trong việc triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  
**TRƯỞNG BAN**

**Hồ Văn Đà**